

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HS - ST

Ngày 21 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN - HOÀ BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kim Trường

- Thư ký phiên toà: Ông Kiều Quang Dự

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLST - HS, ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 02/2020/QĐXXST - HS, ngày 16 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Sơn D**; Sinh ngày: 13/01/1984 tại: Lương Sơn - Hòa Bình

Nơi cư trú: Tiểu khu M, Thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Cao Văn T; SN: 1959 và bà: Phạm Thị D; SN: 1962; Vợ: Trịnh Thị Thu H; có 02 con lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2011

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được tại ngoại.

Có mặt

- Người làm chứng:

+ Anh : Bùi Văn H, sinh năm 1993 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm H, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình

+ Anh: Lê Văn S, sinh năm 1996 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình

+ Anh: Nguyễn Văn L, sinh năm 2002 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm G, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2019 Cao Sơn D đang ở nhà bố mẹ đẻ, thuộc Tiểu khu H, Thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình, thì có Bùi Văn H, Lê Văn S và Nguyễn Văn L vào hỏi mua số lô, số đề, Cao Sơn D đồng ý bán.

Bùi Văn H mua các số lô: 93 là 50 điểm; số 67 là 50 điểm; số 56 là 30 điểm và các số đề 93 là 100.000 đồng; số 67 là 100.000 đồng. Tổng số tiền D bán số lô và số đề cho H là 3.190.000 đồng, D ghi số lô và số đề H mua vào mảnh giấy và đưa cho H đồng thời nhận số tiền H mua số lô và số đề.

Lê Văn S mua các số lô: 25; 52; 97 mỗi số là 20 điểm và các số đề 69 là 50.000 đồng; số 97 là 50.000 đồng. Tổng số tiền D bán số lô và số đề cho S là 1.480.000 đồng, D ghi số lô và số đề S mua vào mảnh giấy và đưa cho S và nhận số tiền S mua số lô và số đề.

Nguyễn Văn L mua các số lô: 74 là 20 điểm; 33 là 10 điểm và các số đề 78 là 20.000 đồng; số 32 là 30.000 đồng; số 25 là 30.000 đồng; số 57 là 50.000 đồng. Tổng số tiền D bán số lô và số đề cho L là 820.000 đồng, D ghi số lô và số đề L mua vào mảnh giấy và đưa cho S đồng thời nhận số tiền L mua số lô, số đề.

Thời điểm này Công an huyện Lương Sơn kiểm tra phát hiện bắt quả tang các đối tượng đánh bạc dưới hình thức ghi số lô và số đề.

Vật chứng vụ án:

- Thu giữ số tiền tiền 5.490.000 đồng.
- 01 mảnh giấy kích thước 10,5cm x 7,3cm, một mặt ghi 26/12, lô 93 (50); 67 (50); 56 (30)/130; đuôi 93 (110)/220.
- 01 mảnh giấy than có kích thước 10,3cm x 7,8cm.
- 01 mảnh giấy có kích thước 10,5cm x 7,3 cm, một mặt ghi 26/12, lô 25; 52; 92/20/60; đuôi 69; 97/55/110.
- 01 mảnh giấy có kích thước 10,5 x 7,3 cm, một mặt ghi 26/12, lô 74 (20), 33 (10)/30; đuôi 78 (22), 32 (33), 25 (33), 57 (55)/88 + 55.
- 01 mảnh giấy có kích thước 10,5cm x 7,3cm, một mặt ghi 26/12 lô 25; 52; 97/20/60; đuôi 69, 97/55/110

- 01 mảnh giấy có kích thước 10,5 x 7,3 cm bị xé thành 02 mảnh một mảnh có kích thước 5,1 x 7,3 có ghi 26, lô 74 (20); 33 (10)/30; một mảnh có kích thước 5,4cm x 7,3cm có ghi 6/12; đuôi 78 (22); 32 (33); 25 (33); 57 (55)/88 + 55

- 01 bút bi dài 14,2cm, trên thân bút có ký hiệu mã vạch TL027 bút bi 0,5mm, mực đen.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ - VKSLS, ngày 13 - 01 - 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố: Cao Sơn D về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Sơn D.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Sơn D phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 các điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt tiền bị cáo từ 20.000.000 - 25.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS Đề nghị HĐXX: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 5.490.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bút bi.

Tại phiên tòa Cao Sơn D, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, Quyết định Tố tụng:* Cơ quan điều tra huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Cao Sơn D, đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy HĐXX (*Hội đồng xét xử*) có đủ cơ sở kết luận. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/12/2019, bị cáo Cao Sơn D đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho người chơi. Tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 5.490.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, và cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo đánh bạc với số tổng số tiền bị bắt quả tang là 5.490.000 đồng, thuộc tình tiết định khung, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo Cao Sơn D, không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự có các tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo Cao Sơn D còn cung cấp thông tin cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn bắt được đối tượng truy nã có xác nhận của Công an huyện Lương Sơn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, t khoản 1 Điều 51 BLHS cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét bị cáo Cao Sơn D trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, sau khi phạm tội đã tỏ ra ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan Công an trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm, do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 BLHS cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

- Số tiền 5.490.000 đồng các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- 01 bút bi dài 14,2cm, trên thân bút có ký hiệu mã vạch TL027 bút bi 0,5mm, mực đen. Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- 01 mảnh giấy kích thước 10,5cm x 7,3cm, một mặt ghi 26/12, lô 93 (50); 67 (50); 56 (30); đuôi 93 (110)/220.

- 01 mảnh giấy than có kích thước 10,3cm x 7,8cm.

- 01 mảnh giấy có kích thước 10,5cm x 7,3 cm, một mặt ghi 26/12, lô 25; 52; 92/20/60; đuôi 69; 97/55/110.

- 01 mảnh giấy có kích thước 10,5 x 7,3 cm, một mặt ghi 26/12, lô 74 (20), 33 (10)/30; đuôi 78 (22), 32 (33), 25 (33), 57 (55)/88 + 55.

- 01 mảnh giấy có kích thước 10,5cm x 7,3cm, một mặt ghi 26/12 lô 25; 52; 97/20/60; đuôi 69, 97/55/110

- 01 mảnh giấy có kích thước 10,5 x 7,3 cm bị xé thành 02 mảnh một mảnh có kích thước 5,4 x 7,3 có ghi 26, lô 74 (20); 33 (10)/30; một mảnh có kích thước 5,1cm x 7,3cm có ghi 6/12; đuôi 78 (22); 32 (33); 25 (33); 57 (55)/88 + 55

Đây là các chứng cứ cần lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với Bùi Văn H và Lê Văn S là người tham gia đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu TNHS Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã xử phạt vi phạm hành chính bằng biện pháp Cảnh cáo là đúng pháp luật.

- Đối với Nguyễn Văn L là người chưa thành niên tham gia đánh bạc Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn thay thế xử lý vi phạm hành chính bằng biện pháp Nhắc nhở là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Sơn D phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 35 của BLHS.

Xử phạt Cao Sơn D: 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu*)

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 5.490.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi dài 14,2cm, trên thân bút có ký hiệu mã vạch TL027 bút bi 0,5mm, mực đen.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 15/01/2020, giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Cao Sơn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Sơn;
- TAND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Công an huyện Lương Sơn;
- Chi cục THA DS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Trường